

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2026-2027. Học kỳ 1

Môn thi: **Lý thuyết độ phức tạp tính toán**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 134

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	130	CT080101	Hoàng Hoàng	An	6,3	8	6,8	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
2	159	CT080104	Bùi Tuấn	Anh	5,3	10	6,7	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
3	160	CT080103	Đỗ Việt	Anh	8,7	9	8,8	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
4	131	CT080203	Nguyễn Đức	Anh	8,2	10	8,7	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
5	132	CT080202	Nguyễn Khắc Hoàng	Anh	8	10	8,6	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
6	100	CT060302	Phạm Tuấn	Anh	5,8	7	6,2	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
7	188	CT080102	Phạm Tuấn	Anh	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
8		CT080201	Trần Huy Khánh	Anh	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
9	189	CT030205	Lê Ngọc	Bảo	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
10	101	CT080205	Thái Quốc	Bảo	4,5	9	5,9	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
11	190	CT080204	Nguyễn Văn	Bằng	7,3	10	8,1	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
12	133	CT080206	Lại Thụy	Bình	5,9	10	7,1	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
13	191	CT080106	Nguyễn Tiến	Bình	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
14	102	CT080107	Trần Đức	Cảnh	5,5	10	6,9	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
15	103	CT080108	Nguyễn Đình	Chiến	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
16	104	CT080207	Phan Quyết	Chiến	8,9	10	9,2	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
17	105	CT080208	Phạm Trường	Chinh	7,3	9	7,8	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
18	192	CT080209	Trịnh Việt	Cường	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
19	193	CT080114	Thái Hữu	Dũng	6,4	9	7,2	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
20	161	CT080212	Nguyễn Trung	Duy	9,1	10	9,4	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
21	162	CT060410	Nguyễn Việt	Duy	6	9	6,9	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
22	163	CT080213	Phan Minh	Duy	4	10	5,8	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
23		CT080215	Vũ Trần Quang	Duy	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
24	194	CT080115	An Đức	Dương	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
25	164	CT080211	Nguyễn Đức	Dương	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
26		CT080210	Đặng Quốc	Đạt	5,6	8	6,3	1				Nợ HP
27	195	CT050207	Nguyễn Trung	Đạt	4,3	9	5,7	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
28		CT080109	Phan Thanh	Đạt	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
29	165	CT080110	Trần Văn Tuấn	Đình	6,8	10	7,8	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
30	166	CT080111	Trần Quốc	Đoàn	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
31	167	CT080112	Vũ Thành	Đông	7,2	10	8	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
32	168	CT080113	Lê Danh	Đức	5,9	10	7,1	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
33	106	CT050311	Nguyễn Trung	Đức	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
34	107	CT080214	Nguyễn Ngọc	Hà	5,9	10	7,1	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
35	196	CT080216	Vũ Nguyễn	Hà	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
36	134	CT080218	Bùi Tuấn	Hải	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
37	135	CT080217	Đặng Hoàng	Hải	8,6	10	9	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
38	108	CT080117	Nguyễn Bá	Hải	8,2	8	8,1	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
39	197	CT080118	Dương Thị Ngọc	Hân	8	10	8,6	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
40	169	CT080119	Lương Hoàng	Hiền	6,8	10	7,8	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
41	109	CT080120	Nguyễn Tiến	Hiệp	7,9	10	8,5	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
42	110	CT080121	Dương Văn	Hiếu	6,8	10	7,8	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
43	198	CT080219	Vũ Đình	Hiếu	7	10	7,9	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
44	136	CT080221	Đinh Văn	Hòa	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
45	199	CT080220	Nguyễn Phương	Hoa	10	10	10	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
46	170	CT080222	Đào Thu	Hoài	10	10	10	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
47	111	CT080123	Đinh Huy	Hoàng	6,3	10	7,4	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
48		CT080226	Đỗ Anh	Hoàng	N25	N25	N25	1				Cấm thi
49		CT080224	Lê Nguyễn Huy	Hoàng	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
50	112	CT080223	Ngô Việt	Hoàng	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
51	171	CT080124	Nguyễn Minh	Hoàng	9,8	10	9,9	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
52	113	CT080122	Phạm Xuân	Hoàng	8,7	10	9,1	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
53	137	CT080225	Võ Trọng Huy	Hoàng	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
54	114	CT080229	Lê Đức	Huy	7,4	7	7,3	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
55	200	CT080127	Nguyễn Quang	Huy	9,8	9	9,6	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
56	201	CT080230	Nguyễn Quang	Huy	8	10	8,6	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
57	172	CT080126	Trương Công	Huy	7	10	7,9	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
58		CT050224	Đào Việt	Hưng	8	9	8,3	1				Nợ HP
59	115	CT070225	Lê Thành	Hưng	7	9	7,6	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
60	173	CT080125	Ngô Hoàng	Hưng	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
61	138	CT080227	Nguyễn Bá Phúc	Hưng	8	9	8,3	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
62	202	CT080228	Nguyễn Quốc	Hường	7	9	7,6	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
63	203	CT080128	Lê Xuân	Khải	7,4	10	8,2	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
64	174	CT080129	Phạm Văn	Khải	8,8	10	9,2	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
65		CT070133	Quách Văn	Khải	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
66	139	CT070134	Lê Đồng Ngọc	Khánh	4	10	5,8	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
67	175	CT080130	Trịnh Trung	Kiên	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
68	176	CT080131	Đặng Hồng	Kiểu	7,3	8	7,5	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
69	177	CT080132	Lê Tùng	Lâm	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
70	204	CT080133	Vũ Thị	Linh	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
71	116	CT080233	Bùi Thành	Long	7	10	7,9	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
72	117	CT080232	Hà Hoàng Ngọc	Long	6,8	10	7,8	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
73	140	CT080135	Tổng Duy	Long	4	10	5,8	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
74	178	CT080134	Nguyễn Tiến	Lộc	4,9	10	6,4	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
75	179	CT080234	Dương Đức	Lương	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
76	205	CT080235	Đinh Đức	Mạnh	7	10	7,9	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
77	206	CT080136	Nguyễn Hoàng	Mạnh	6,6	10	7,6	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
78	207	CT080237	Hoàng Quang	Minh	10	10	10	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
79	118	CT080138	Lê Vũ Nhật	Minh	6,1	10	7,3	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
80	141	CT080137	Nguyễn Thiệu Nhật	Minh	7	10	7,9	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
81	208	CT080139	Phạm Hải	Minh	4,5	10	6,2	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
82	142	CT080236	Xa Bảo	Minh	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
83	209	CT080240	Đỗ Trọng	Nam	7,2	10	8	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
84		CT080141	Nguyễn Hoàng	Nam	N100	N100	N100	1				Cấm thi; Nợ HP
85	143	CT080238	Nguyễn Thành	Nam	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
86	144	CT080142	Phùng Văn	Nam	7,5	9	8	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
87		CT080239	Trần Đức	Nam	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
88	119	CT080143	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	9,8	10	9,9	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
89	145	CT080144	Lò An	Nguyên	4,5	10	6,2	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
90	146	CT080145	Đặng Công	Phan	5	10	6,5	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
91	147	CT080146	Nguyễn Tuấn	Phi	6,5	7	6,7	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
92	120	CT080147	Văn Đình	Phong	7	10	7,9	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
93	121	CT080148	Đào Minh	Phúc	5,2	10	6,6	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
94	148	CT080149	Nguyễn Trọng Minh	Phúc	7,3	10	8,1	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
95	180	CT080153	Đỗ Văn	Quang	6,8	10	7,8	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
96	181	CT080244	Nguyễn Văn	Quang	6,4	8	6,9	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
97	122	CT080245	Trần Hồng	Quang	8,5	10	9	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
98	210	CT080152	Trần Minh	Quang	6,3	10	7,4	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
99	182	CT080150	Bùi Nam	Quân	4,7	10	6,3	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
100	123	CT080151	Lê Anh	Quân	7,3	10	8,1	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
101	124	CT060430	Nguyễn Đình	Quân	4	10	5,8	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
102	149	CT080242	Nguyễn Minh	Quân	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
103	125	CT080243	Nguyễn Minh	Quân	6	9	6,9	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
104	183	CT080246	Dương Lộc	Son	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
105	150	CT080247	Nguyễn Đình	Tài	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
106		CT080250	Bùi Dương Đức	Thanh	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
107	211	CT080251	Đỗ Văn	Thành	5,2	10	6,6	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
108		CT080249	Mai Hà	Thanh	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
109	212	CT080252	Nguyễn Diệu	Thảo	4	10	5,8	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
110	151	CT080248	Lương Thị Hồng	Thắm	10	10	10	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
111	126	CT080253	Nguyễn Gia	Thiều	5,3	9	6,4	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
112	152	CT080254	Đào Đức	Thịnh	10	9	9,7	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
113		CT080256	Nguyễn Tăng	Thuận	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
114	213	CT080154	Trần Xuân	Thủy	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
115	153	CT080255	Bùi Thị Minh	Thư	4,5	10	6,2	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
116	154	CT080155	Đoàn Quốc	Tiến	5	9	6,2	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
117		CT080156	Lê Văn	Tinh	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
118		CT050349	Vũ Duy	Toàn	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
119		CT080157	Dương Thị Thu	Trang	8,3	10	8,8	1				Nợ HP
120	214	CT080257	Bùi Quốc	Trung	8,8	10	9,2	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
121	184	CT080158	Vũ Đăng	Trung	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
122	215	CT080259	Đoàn Nguyễn	Trường	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
123	216	CT080160	Lý Quốc	Trường	9	10	9,3	1	13/10/2026	13h30	304-TA1	
124	155	CT080258	Nguyễn Đình	Trường	6	10	7,2	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
125	127	CT080159	Nguyễn Xuân	Trường	6,6	10	7,6	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
126	156	CT080161	Đỗ Anh	Tú	4,2	10	5,9	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
127	157	CT070258	Phạm Bá	Tú	6,5	8	7	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
128	185	CT080162	Nông Minh	Tuấn	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
129	186	CT080163	Phạm Thanh	Tùng	6,6	10	7,6	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
130		CT080164	Phạm Ngọc	Tuyền	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
131	187	CT080261	Phạm Quốc	Việt	5,8	10	7,1	1	13/10/2026	13h30	303-TA1	
132	128	CT080260	Trương Văn	Việt	7	10	7,9	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	
133	158	CT080262	Lê Đăng	Vinh	7	8	7,3	1	13/10/2026	13h30	302-TA1	
134	129	CT080263	Nguyễn Văn	Vũ	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	13h30	301-TA1	

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2026-2027. Học kỳ 1

Môn thi: **Kỹ thuật vi xử lý**

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Thời gian làm bài: 60 (phút)

Tổng số thí sinh: 380

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	423	CT100101	Đỗ Phúc	An	9,5	7,5	8,9	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
2	366	CT100201	Hoàng Minh	An	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
3	189	CT100102	Nguyễn Đức Thành	An	6,8	8	7,2	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
4	367	CT100202	Nguyễn Văn	An	7,2	8	7,3	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
5	277	AT220101	Tạ Văn	An	10	9	9,7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
6	368	AT220201	Bùi Đăng Châu	Anh	6,2	7	6,4	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
7	278	AT220301	Đinh Tuấn	Anh	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
8	334	CT100103	Đoàn Văn Việt	Anh	8,3	7	7,9	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
9	100	AT220102	Lê Đức	Anh	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
10	157	AT220202	Lê Tùng	Anh	9,2	8	8,8	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
11	101	AT220302	Mai Thê Hoàng	Anh	7,3	9	7,8	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
12	424	AT220402	Ngô Phương	Anh	8,2	8,5	8,3	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
13	190	AT220103	Nguyễn Bá Quang	Anh	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
14	335	CT100203	Nguyễn Bảo	Anh	6,8	7,8	7,1	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
15	369	CT100104	Nguyễn Duy	Anh	6,8	7,5	7	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
16	245	CT100204	Nguyễn Huy Tuấn	Anh	6,8	8	7,2	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
17	279	AT220203	Nguyễn Hữu	Anh	9	7,5	8,6	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
18	246	AT220303	Nguyễn Thê	Anh	8	9	8,3	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
19	372	AT220205	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
20	102	AT220403	Nguyễn Tuấn	Anh	7,2	8,5	7,6	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
21		CT100105	Nguyễn Tuấn	Anh	N100	N100	N100	1				Cấm thi
22	103	CT100205	Nguyễn Tùng	Anh	5,3	8	6,1	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
23	158	AT220104	Phạm Trịnh Khánh	Anh	9	9	9	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
24	425	CT100106	Phạm Tuấn	Anh	4,8	8	5,8	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
25	370	CT100206	Trần Hữu Hoàng	Anh	8	7,5	7,9	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
26	426	CT100107	Trần Việt	Anh	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
27	280	AT220204	Trương Phúc	Anh	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
28	281	CT100207	Vũ Đức	Anh	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
29	191	AT220304	Vũ Đức	Anh	6,2	9	7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
30	282	AT220404	Vũ Thị Lan	Anh	7	9	7,6	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
31	371	AT220105	Vũ Tuấn	Anh	10	10	10	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
32	247	AT220305	Nguyễn Gia	Bách	8	8,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
33		AT220405	Phạm Gia	Bách	8,8	7,5	8,4	1				Nợ HP
34	336	AT220106	Lê Phước Gia	Bảo	9	9	9	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
35	104	AT220206	Ngô Gia	Bảo	5,8	7,5	6,3	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
36		AT220306	Trần Gia	Bảo	5	8	5,9	1				Nợ HP
37	373	CT100108	Vũ Nguyễn	Bình	8,6	8	8,4	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
38	159	AT220107	Phương Văn	Cánh	8,5	8,5	8,5	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
39	105	AT220207	Lê Trung	Chánh	8,2	8,3	8,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
40	192	CT100208	Nguyễn Thị Mai	Chi	6	8	6,6	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
41	284	AT220307	Nguyễn Văn	Chí	8,8	9	8,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
42	283	CT100109	Phạm Quỳnh	Chi	6,3	7,5	6,7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
43	374	AT220407	Trần An	Chí	9,8	9	9,6	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
44	248	CT100209	Lê Công Mạnh	Chiến	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
45	337	CT100110	Nguyễn Thành	Chiến	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
46	193	CT100210	Tổng Minh	Chiến	9	8	8,7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
47	106	CT100111	Trần Đình	Chiến	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
48	375	AT220108	Vũ Nguyễn	Chương	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
49	107	CT100211	Lê Thê	Công	9	8	8,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
50	160	AT220208	Nguyễn Mạnh	Cường	6,3	7,5	6,7	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
51	249	AT220308	Trịnh Hữu	Cường	9	9	9	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
52	376	AT220408	Nguyễn Hoàng	Diệu	7	8	7,3	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
53	250	AT220109	Vũ Ngọc	Doanh	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
54	285	CT100112	Hoàng Xuân	Đuẩn	6,5	8	7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
55	108	AT220209	An Việt	Dũng	5,5	6,8	5,9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
56	338	AT220309	Dương Quang	Dũng	8,3	9	8,5	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
57	251	AT220110	Đặng Triệu	Dũng	9	10	9,3	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
58	109	AT220409	Đỗ Trí	Dũng	5,5	8,5	6,4	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
59		AT220210	Lò Nhật	Dũng	9,2	7,8	8,8	1				Nợ HP
60	377	CT100212	Nguyễn Hoàng	Dũng	9	8	8,7	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
61	339	CT100113	Nguyễn Ngọc	Dũng	6,8	8	7,2	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
62	286	CT100213	Nguyễn Tiến	Dũng	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
63	340	AT220310	Nguyễn Tiến	Dũng	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
64	110	AT220410	Nguyễn Tiến	Dũng	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
65	194	CT100114	Nguyễn Trung	Dũng	8,5	7,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
66	378	AT220111	Nguyễn Văn	Dũng	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
67	195	AT220211	Phạm Tiến	Dũng	8,5	7,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
68	427	AT220311	Trần Quốc	Dũng	8,5	8,5	8,5	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
69	111	AT220411	Trần Thiện	Dũng	5,2	7	5,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
70		CT100214	Ngô Văn	Duy	0	7	TKD	1				Cấm thi; Nợ HP
71	196	CT100215	Nguyễn Đình	Duy	5,3	8	6,1	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
72	161	CT100115	Nguyễn Đức	Duy	8,8	7,5	8,4	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
73	379	AT220112	Nguyễn Đức	Duy	8	8,5	8,2	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
74	162	AT220312	Nguyễn Ngọc	Duy	10	7,5	9,3	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
75	197	AT220412	Nguyễn Phạm	Duy	7,5	8,5	7,8	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
76	341	AT220113	Phạm Đức	Duy	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
77	198	AT220213	Phạm Khánh	Duy	10	8,5	9,6	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
78	163	CT100116	Vũ Thành	Duy	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
79	380	AT220313	Nguyễn Văn	Dư	7,8	7,5	7,7	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
80	252	AT220413	Đỗ Doãn	Dương	9,8	8	9,3	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
81	112	AT220114	Ngô Văn	Dương	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
82	113	AT220214	Nguyễn Hà	Dương	8,5	8,8	8,6	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
83	199	AT220314	Nguyễn Văn	Dương	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
84	342	AT220414	Trần Tùng	Dương	6,5	8,5	7,1	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
85	428	CT100216	Nguyễn Đức	Đại	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
86	200	DT080210	Bùi Tiến	Đạt	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
87	114	CT100117	Đặng Xuân	Đạt	9	7,5	8,6	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
88		AT220115	Đỗ Thành	Đạt	N100	N100	N100	1				Cấm thi
89	381	CT100217	Lê Đức	Đạt	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
90	343	CT100118	Nguyễn Lương	Đạt	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
91	201	AT220215	Nguyễn Văn	Đạt	8,8	8,5	8,7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
92	287	CT100218	Phạm Văn	Đạt	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
93	288	AT220315	Phạm Xuân	Đạt	8,2	8	8,1	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
94	429	AT220415	Trần Tuấn	Đạt	8,2	8,5	8,3	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
95	344	CT100119	Vô Sỹ	Đạt	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
96	202	CT100219	Đỗ Minh Huy	Đặng	8	8,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
97	430	CT100120	Nguyễn Hải	Đặng	6	7,5	6,5	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
98	164	AT220116	Nguyễn Phúc	Đặng	7,5	9,5	8,1	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
99	382	CT100220	Phạm Hải	Đặng	4,8	7,8	5,7	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
100	253	AT220216	Trần Khoa	Điểm	8,8	8,5	8,7	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
101	289	AT220316	Nguyễn Thế	Đoãn	7,8	7,5	7,7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
102		AT220416	Bùi Duy	Đức	N100	N100	N100	1				Cấm thi; Nợ HP
103		AT220117	Đoàn Minh	Đức	N100	N100	N100	1				Cấm thi
104	383	CT100121	Lê Anh	Đức	10	8	9,4	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
105	115	CT100221	Lê Quang	Đức	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
106	345	AT220217	Mai Trung	Đức	8,5	8,3	8,4	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
107	346	AT220317	Nguyễn Anh	Đức	6,5	8,5	7,1	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
108		CT100122	Nguyễn Bá	Đức	3	6,5	TKD	1				Cấm thi
109	290	CT100222	Nguyễn Tiến	Đức	9,8	8	9,3	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
110	291	CT050311	Nguyễn Trung	Đức	7,2	7	7,1	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
111	165	AT220118	Nguyễn Trung	Đức	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
112	347	CT100123	Tạ Việt	Đức	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
113	203	CT100223	Trần Minh	Đức	9	7,5	8,6	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
114	116	AT220218	Vũ Anh	Đức	6	8,5	6,8	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
115	384	AT220318	Vũ Minh	Đức	9,5	8,5	9,2	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
116	292	AT220418	Cao Trường	Giang	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
117	204	CT100124	Nguyễn Thị	Giang	7,3	8	7,5	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
118	431	AT220119	Trần Hương	Giang	9	9	9	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
119	205	AT220219	Lã Thu	Hà	7,5	9	8	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
120	385	CT100224	Lê Hoàng	Hà	5,5	7,8	6,2	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
121	206	AT220319	Ngô Thị Thu	Hà	6	8	6,6	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
122	293	AT220419	Nguyễn Quang	Hà	6	8,5	6,8	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
123	207	CT100225	Phạm Thị	Hà	7,3	8	7,5	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
124	254	CT100125	Phan Thị	Hà	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
125	166	AT220120	Lê Hoàng	Hải	8	8	8	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
126	432	AT220220	Lê Vũ	Hải	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
127	117	AT220320	Ngô Hoàng	Hải	8,5	7,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
128	118	CT100226	Nguyễn Long	Hải	9	8	8,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
129	386	AT220420	Phạm Mạnh	Hải	7,5	8,5	7,8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
130	255	CT100127	Phạm Minh	Hải	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
131	294	AT220121	Đào Anh	Hào	9	9	9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
132	387	CT100227	Bùi Thị Thu	Hằng	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
133	256	CT100128	Lê Thị Thu	Hằng	7,5	9,5	8,1	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
134	119	CT100228	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
135	167	AT220321	Dương Minh	Hiền	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
136	208	AT220421	Lê Minh	Hiền	7,5	7,8	7,6	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
137	209	AT220221	Dương Mạnh	Hiệp	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
138	295	AT220222	Đặng Ngọc	Hiệp	6,3	8	6,8	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
139	388	CT100129	Lê Hoàng	Hiệp	5,8	7,5	6,3	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
140		AT220322	Lê Quang	Hiệp	3,5	8,5	TKD	1				Cấm thi
141	433	AT220123	Vũ Minh	Hiệp	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
142	120	CT100229	Đỗ Trung	Hiếu	6,8	8	7,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
143	389	AT220223	Hoàng Trung	Hiếu	9	8	8,7	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
144		AT22N0127	Lương Đức	Hiếu	N100	N100	N100	1				Cấm thi
145	168	AT220323	Ngô Trí	Hiếu	8	8	8	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
146	390	AT220423	Nguyễn Chí	Hiếu	6	8,5	6,8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
147	434	CT100130	Nguyễn Kiến Minh	Hiếu	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
148	391	AT220224	Nguyễn Trung	Hiếu	9,8	7	9	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
149	296	CT100230	Lương Ngọc	Hoàn	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
150	121	AT220324	Bùi Việt	Hoàng	8	8,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
151	392	AT220424	Bùi Việt	Hoàng	6,8	8,3	7,3	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
152	297	AT220225	Đào Huy	Hoàng	7,3	8	7,5	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
153	435	AT220125	Đỗ Minh	Hoàng	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
154	122	CT100131	Nguyễn Đức	Hoàng	9,6	8	9,1	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
155	123	AT220325	Nguyễn Việt	Hoàng	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
156	169	CT100231	Phạm Huy	Hoàng	6,3	7	6,5	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
157	393	AT220425	Phạm Minh	Hoàng	6,2	7,5	6,6	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
158	348	AT220126	Tạ Minh	Hoàng	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
159	298	CT100132	Thái Bá	Hội	7,3	8	7,5	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
160	349	CT100232	Lê Văn	Hợp	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
161	210	AT220226	Nguyễn Hữu	Huân	8,5	7,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
162	124	AT220326	Tạ Trung	Huân	9	7,5	8,6	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
163	350	AT220426	Vũ Phạm Minh	Huệ	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
164	394	AT220127	Đồng Ngọc	Hùng	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
165	125	AT220227	Nguyễn Duy	Hùng	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
166	126	CT100133	Nguyễn Đình	Hùng	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
167	299	CT100233	Nguyễn Mạnh	Hùng	5,8	8	6,5	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
168	300	CT100134	Nguyễn Trần Tuấn	Hùng	9,8	8	9,3	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
169	395	CT100234	Trần Mạnh	Hùng	7,5	7,5	7,5	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
170	436	AT220427	Trần Sỹ	Hùng	6,2	8,3	6,8	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
171	170	AT220128	Trịnh Gia	Hùng	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
172	211	AT220228	Đỗ Văn	Huy	7	8	7,3	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
173	127	CT100135	Hoàng Quang	Huy	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
174	128	CT100235	Nguyễn Quang	Huy	8,3	7,3	8	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
175	257	AT220328	Nguyễn Quang	Huy	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
176	351	CT100136	Nguyễn Tiến	Huy	9,8	8	9,3	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
177	212	CT100236	Nguyễn Tuấn	Huy	9	8	8,7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
178	213	CT100137	Phạm Gia	Huy	9,3	7,5	8,8	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
179	258	AT220428	Trần Đức	Huy	7,5	7,5	7,5	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
180	301	AT220129	Trương Quang	Huy	7	9	7,6	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
181	214	AT220229	Nguyễn Việt	Huỳnh	6,5	8	7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
182	396	AT220329	Nguyễn Khánh	Hưng	6	7,5	6,5	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
183		AT220429	Nguyễn Phạm Quang	Hưng	8,3	7	7,9	1				Nợ HP
184	302	CT100237	Phạm Quang	Hưng	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
185	437	CT100138	Trần Tuấn	Hưng	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
186	171	CT100238	Trần Văn	Hưng	9	7,3	8,5	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
187	129	AT220130	Phạm Thị Thu	Hương	9	9	9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
188	252	AT220230	Nguyễn Trọng	Khả	7,8	8,3	8	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
189	215	CT100139	Đình Quang	Khải	6	8	6,6	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
190	130	AT220330	Trần Cao	Khải	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
191	303	AT220430	Đặng Hiếu	Khang	9,8	8,3	9,4	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
192	353	AT220131	Bùi Ngọc	Khánh	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
193	397	CT100239	Hoàng Nguyễn	Khánh	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
194	216	CT100140	Lê Hoàng Bảo	Khánh	5,7	7,5	6,2	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
195	398	AT220231	Nguyễn Duy	Khánh	6,5	7,5	6,8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
196	399	AT220331	Phạm Quang	Khánh	8	9	8,3	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
197	354	AT220431	Vũ Quốc	Khánh	5,5	7,5	6,1	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
198	217	AT220132	Đinh Xuân	Khoa	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
199	355	AT220232	Nguyễn Trọng	Khoa	7	7,8	7,2	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
200	304	AT220332	Vũ Bách	Khoa	9,8	7,5	9,1	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
201	131	AT220432	Nguyễn Bá Việt	Khôi	9,5	8,8	9,3	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
202	259	AT220133	Phạm Hoàng	Khôi	7	8	7,3	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
203	260	AT220163	Đặng Quang	Kiên	8,8	10	9,2	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
204	305	AT220233	Nguyễn Trung	Kiên	6,3	7,8	6,8	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
205		CT090227	Nguyễn Văn	Kiên	0	0	0	1				Cấm thi
206	172	AT220333	Lê Đỗ Anh	Kiệt	6	8	6,6	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
207	173	AT220433	Mã Anh	Kiệt	4	8,3	5,3	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
208	174	CT100240	Phạm Tuấn	Kiệt	6,5	8	7	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
209		AT220134	Trịnh Vương	Kiệt	N100	N100	N100	1				Cấm thi
210	306	CT100141	Nguyễn Tú	Lan	6,5	8	7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
211	132	CT100241	Nguyễn Ngọc	Lâm	6,8	8	7,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
212	218	AT220234	Trần Duy	Lâm	9	8,3	8,8	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
213	307	CT100142	Hoàng Xuân	Liêm	5,3	8	6,1	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
214	400	CT100242	Bùi Lê Khánh	Linh	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
215	175	AT220334	Đặng Thùy	Linh	8,3	9	8,5	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
216	133	AT220434	Đoàn Phương	Linh	8	8,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
217	134	AT220135	Hoàng Khánh	Linh	10	9	9,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
218	219	CT100143	Võ Văn	Linh	7,3	7,5	7,4	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
219	261	CT100243	Hoàng Bảo	Long	6,5	9	7,3	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
220	135	CT100144	Lê Đắc	Long	6,5	7,5	6,8	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
221	308	AT220235	Nguyễn Hoàng	Long	6,8	8	7,2	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
222	262	AT220335	Nguyễn Tất	Long	7	9,5	7,8	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
223	401	AT220435	Nguyễn Văn	Long	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
224	402	AT220136	Vũ	Long	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
225	263	AT220236	Vũ Minh	Long	5	7	5,6	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
226	438	AT220336	Nghiêm Đức	Lộc	7,8	8,5	8	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
227	403	AT220436	Ngô Thành	Lộc	9,8	8	9,3	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
228	404	CT100244	Trần Văn	Lộc	6	8	6,6	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
229	136	CT100145	Đoàn Thế	Lợi	9,3	7,5	8,8	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
230	309	AT220137	Bùi Đức	Lương	7	9	7,6	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
231	356	AT220237	Lê Hoàng	Mai	7,8	9	8,2	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
232	220	AT220337	Nguyễn Duy	Mạnh	6,3	7,8	6,8	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
233	264	AT220437	Nguyễn Đức	Mạnh	9,8	8	9,3	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
234	137	CT100245	Nguyễn Đức	Mạnh	5	7,5	5,8	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
235	138	CT100146	Nguyễn Huy	Mạnh	9	7,5	8,6	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
236	221	AT220138	Trịnh Đức	Mạnh	8,5	8,5	8,5	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
237	265	CT100246	Bùi Thế	Minh	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
238	405	AT220238	Đào Trọng	Minh	6	6,5	6,2	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
239	266	AT220338	Đặng Hồ Nhật	Minh	8,3	9,5	8,7	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
240	267	CT100147	Lê Nhật	Minh	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
241	176	CT100247	Lê Quang	Minh	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
242	439	AT220438	Lê Quang	Minh	8,8	8,5	8,7	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
243	440	AT220139	Lương Quang	Minh	7	8	7,3	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
244	177	AT220339	Nguyễn Tiến	Minh	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
245	139	AT220439	Nguyễn Tuấn	Minh	9,2	8,5	9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
246	310	AT220140	Thân Hoàng	Minh	8	7	7,7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
247	222	CT100148	Trần Công	Minh	9,3	7,5	8,8	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
248	406	AT220240	Vũ Hữu Trường	Minh	8	7,5	7,9	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
249	268	AT220340	Vũ Văn	Minh	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
250	407	AT220440	Nguyễn Thị Lâm	Na	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
251	311	AT220141	Bùi Duy	Nam	7	9	7,6	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
252		AT220241	Bùi Hải	Nam	4,8	7	5,5	1				Nợ HP
253	140	AT220341	Đinh Hải	Nam	6,8	9	7,5	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
254	408	CT100149	Nguyễn Hoài	Nam	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
255	141	CT100249	Nguyễn Ngọc Hải	Nam	8,3	7,3	8	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
256	312	CT100150	Nguyễn Trọng	Nam	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
257	223	AT220441	Phạm Hoài	Nam	8,8	8,3	8,7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
258	409	AT220142	Trịnh Thị Hằng	Nga	9	9	9	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
259	224	AT220242	Chu Quang	Nghĩa	9,8	7,5	9,1	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
260	225	AT220342	Cầm Bích	Ngọc	8,8	9	8,9	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
261	142	CT100250	Đào Hồng	Ngọc	9,8	7,5	9,1	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
262	357	AT220442	Hồ Bích	Ngọc	6	8	6,6	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
263	410	CT100151	Hoàng Khôi	Nguyên	7	8	7,3	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
264	226	CT100251	Phạm Thị	Nhân	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
265	269	AT220143	Lê Trọng	Nhân	7,5	9,5	8,1	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
266		AT220243	Phạm Văn	Nhân	6,3	7,5	6,7	1				Nợ HP
267	227	CT100152	Lê Văn	Nhật	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
268	178	AT220343	Nguyễn Minh	Nhật	9,5	9	9,4	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
269		AT220443	Trần Công Long	Nhật	N100	N100	N100	1				Cắm thi
270	313	AT220144	Trịnh Huy	Nhật	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
271	358	CT100252	Lê Thị Tú	Oanh	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
272	228	AT220244	Bùi Trung	Phong	5,5	8,8	6,5	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
273	314	AT220344	Đào Minh	Phong	9,5	8,5	9,2	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
274	315	AT220444	Đoàn Danh	Phong	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
275		AT220145	Lê Gia	Phong	7	9	7,6	1				Nợ HP
276	270	CT100153	Trình Hồng	Phong	8,5	7,5	8,2	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
277	316	CT100253	Hoàng Trọng	Phú	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
278	143	AT220245	Bạch Thiên	Phúc	8	8,3	8,1	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
279	179	AT220345	Bùi Thanh	Phúc	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
280	411	AT220445	Đào Duy	Phúc	9,5	8,5	9,2	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
281	317	AT220146	Lê Gia	Phúc	8	7,5	7,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
282	180	AT220246	Nguyễn Đình	Phương	6,5	8,5	7,1	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
283	359	AT220346	Phạm Thị	Phương	8	8,5	8,2	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
284	441	CT100154	Phạm Văn	Phương	5,3	8	6,1	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
285	229	AT220446	Đào Thiện	Quang	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
286	230	AT220147	Hồ Minh	Quang	7,5	9,5	8,1	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
287	360	AT220247	Kiều Văn	Quang	6	7,5	6,5	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
288	144	CT100155	Lê Đình	Quang	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
289	442	AT220347	Lương Trí	Quang	8	7	7,7	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
290	181	AT220447	Chu Minh	Quân	8	8	8	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
291	231	AT220148	Lê Minh	Quân	7	7	7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
292	145	AT220248	Lý Hải	Quân	6	9	6,9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
293	412	CT100255	Nguyễn Anh	Quân	4,5	8	5,6	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
294	413	AT220348	Nguyễn Danh	Quân	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
295	146	AT220448	Trần Hoàng	Quân	9,8	8	9,3	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
296	232	CT100156	Nguyễn Tân	Quốc	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
297	414	AT220149	Nguyễn Thị Kim	Quy	9	9	9	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
298	147	AT220249	Nguyễn Huy	Quyền	9	8	8,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
299	443	CT100256	Nguyễn Văn	Quyền	9	8	8,7	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
300	415	AT220349	Đỗ Tấn	Sang	9,5	7,5	8,9	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
301	318	CT100157	Cao Thanh	Son	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
302	319	CT100257	Hoàng Minh	Son	8,5	8,5	8,5	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
303	233	AT22N0224	Lê Hoàng	Son	8	8	8	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
304	320	AT220449	Nguyễn Bá	Son	9,2	7,5	8,7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
305	271	CT100158	Nguyễn Hoài	Son	8,8	7,5	8,4	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
306	321	AT220150	Trần Đình	Son	9,5	9,5	9,5	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
307	182	AT220250	Lê Chí	Sỹ	7,5	8,3	7,7	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
308	183	AT220350	Trần Hoàng	Tài	9,8	7	9	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
309	272	AT220450	Trần Quốc	Thái	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
310		AT220151	Trương Ngọc	Thái	8	6	7,4	1				Nợ HP
311	322	CT100258	Bùi Tiến	Thành	9,8	8	9,3	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
312	446	AT220152	Bùi Tuấn	Thành	8	8	8	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
313	416	CT100159	Đàm Tuấn	Thành	4,8	8	5,8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
314	323	AT220252	Lưu Xuân	Thành	7,8	7,5	7,7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
315	235	AT220352	Lưu Xuân	Thành	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
316	234	AT220251	Nguyễn Chí	Thanh	7	7,5	7,2	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
317	444	AT220351	Nguyễn Hữu Quang	Thanh	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
318	324	AT220452	Trần Công	Thành	8,5	8,5	8,5	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
319	445	AT220451	Trần Quang	Thanh	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
320	325	CT100259	Vũ Trí Châu	Thành	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
321	148	CT100160	Nguyễn Phương	Thảo	9	8	8,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
322	326	AT220153	Vũ Minh	Thăng	8	9	8,3	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
323	236	AT220253	Nguyễn Đình	Thị	9,5	8	9,1	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
324	237	AT220353	Nguyễn Tuấn	Thị	9	8	8,7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
325	447	CT100260	Nguyễn Văn	Thị	8,5	7	8,1	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
326	238	AT220453	Phạm Đình	Thì	8,8	8,5	8,7	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
327	184	CT100161	Nguyễn Trọng	Thiện	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
328	327	AT220154	Trần Ngọc	Thiện	7,5	8,5	7,8	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
329	328	AT220254	Nguyễn Quang	Thọ	9	9	9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
330	361	AT220354	Nguyễn Việt	Thọ	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
331	149	CT100261	Nguyễn Hoài	Thu	7,3	8	7,5	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
332	448	AT220454	Trần Xuân	Thương	8,5	8,5	8,5	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
333	239	AT220155	Cao Tân	Tiến	9	10	9,3	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
334	185	CT100162	Phạm Minh	Tiến	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
335		CT100262	Vương Quang	Tiến	8,5	8	8,4	1				Nợ HP
336	362	AT220255	Đỗ Bảo	Toàn	8	10	8,6	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
337	417	AT220355	Nguyễn Minh	Toàn	9,5	8,5	9,2	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
338	363	AT220455	Nguyễn Xuân	Toàn	8,2	8	8,1	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
339		CT100163	Trương Ngọc	Toàn	8,8	8	8,6	1				Nợ HP
340	273	CT100263	Lê Thị Huyền	Trang	7,3	8	7,5	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
341	240	AT220156	Lê Thị Minh	Trang	10	10	10	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
342	241	CT100164	Lê Bá	Trí	4,5	7,5	5,4	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
343	364	AT220256	Nguyễn Đức	Trí	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
344		AT220356	Trần Đức	Trí	3,8	8	TKD	1				Cấm thi
345	329	CT100264	Trần Văn	Trình	6,5	8	7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
346	418	AT220456	Đỗ Minh	Trúc	6,2	8,3	6,8	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
347	150	AT220157	Lê Bảo	Trung	9	9	9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
348	419	CT100271	Nguyễn Ngọc	Trung	5,8	8	6,5	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
349	151	AT220257	Nguyễn Phi	Trường	6,5	7	6,7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
350	274	AT220357	Phan Quốc	Trường	9,3	8	8,9	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
351		AT220457	Dương Đức	Tú	6,5	8,8	7,2	1				Nợ HP
352	186	AT220158	Đinh Trần Anh	Tú	8,5	7	8,1	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
353	449	CT100165	Nguyễn Anh	Tú	7,8	7,5	7,7	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
354	330	AT220258	Nguyễn Danh	Tú	7	8	7,3	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
355	450	CT100265	Nguyễn Hoàng	Tú	6	6,5	6,2	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
356	331	CT100166	Vì Văn	Tú	5	8	5,9	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
357	187	AT220458	Đinh Thiên	Tuấn	7,3	8,5	7,7	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
358	153	CT100266	Đinh Văn Minh	Tuấn	6,5	8	7	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
359	451	AT220159	Hoàng Lê Quốc	Tuấn	9	9	9	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
360	154	CT100167	Nguyễn Thái	Tuấn	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
361	275	CT100267	Phạm Anh	Tuấn	7	8	7,3	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
362	420	CT100168	Phạm Hoàng Anh	Tuấn	8,5	7	8,1	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
363	152	AT220358	Phan Đình	Tuấn	5,2	8,5	6,2	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
364		CT100268	Trần Văn	Tuấn	6,8	8	7,2	1				Nợ HP
365	242	CT100169	Nguyễn Quang	Tùng	5,2	8	6	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
366	452	CT100269	Đỗ Thanh	Tuyền	5,5	8	6,3	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
367	453	AT220259	Nguyễn Trọng	Tuyền	9	10	9,3	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
368	155	AT220359	Tô Quang	Tuyền	4,8	8,5	5,9	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
369	276	CT100170	Ngô Tô	Uyên	6	8	6,6	1	13/10/2026	13h30	203-TA1	
370	421	AT220459	Hoàng Quốc	Việt	8,8	8	8,6	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
371	243	AT220160	Lê Nguyễn Quốc	Việt	9	10	9,3	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
372	244	AT220260	Nguyễn Khánh	Vinh	10	10	10	1	13/10/2026	13h30	202-TA1	
373	332	AT220360	Nguyễn Thành	Vinh	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
374	365	AT220460	Nguyễn Đình	Vũ	8,5	7	8,1	1	13/10/2026	14h30	201-TA1	
375	156	AT220161	Nguyễn Trường	Vũ	7,5	6	7,1	1	13/10/2026	13h30	102-TA1	
376	188	CT100270	Hà Chí	Vỹ	5,3	7,5	6	1	13/10/2026	13h30	201-TA1	
377	422	AT220261	Nguyễn Thị Hà	Vy	5,5	8	6,3	1	13/10/2026	14h30	202-TA1	
378	454	AT220461	Phạm Lê Uyên	Vy	5,2	8	6	1	13/10/2026	14h30	203-TA1	
379	333	AT220361	Phan Triệu	Vy	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	14h30	102-TA1	
380		AT220162	Nghiêm Thị Hải	Yến	9	9	9	1				Nợ HP

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT